

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 08/12/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tào Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em

2. Ông Nguyễn Văn Miên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXX- ST ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TT, xã TL, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

-Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ H, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2020 nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Đ bày:* Chị và anh Nguyễn Vũ H xây dựng hôn nhân vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống chị Đ và anh H có 01 người con chung tên: Nguyễn Hoài Th, sinh ngày 27/7/2018 hiện tại đang ở với chị Đ; về tài sản chung, nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Đ và anh H là do sống không hợp nhau, thường xuyên cự cãi với nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc và đã sống ly

thân 01 năm nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể tiếp tục sống được nữa vì vậy chị yêu cầu ly hôn với anh Hảo và được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Ngoài ra, chị không còn ý kiến trình bày gì thêm.

* *Bị đơn anh Nguyễn Vũ H trình bày:* Anh xây dựng hôn nhân với chị Nguyễn Thị Đ vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống anh với chị Đ có 01 người con chung tên: Nguyễn Hoài Th, sinh ngày 27/7/2018 hiện tại đang ở với chị Đ; về tài sản chung, nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa anh với chị Đ là do sống không hợp nhau, thường xuyên cự cãi với nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc và đã sống ly thân 01 năm, trong thời gian sống ly thân anh đã nhiều lần liên lạc với chị Đ để hàn gắn nhưng chị Đ vẫn kiên quyết không đồng ý. Nay anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Đ và giao con cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, đồng thời anh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ đối với anh Nguyễn Vũ H; giao cháu Nguyễn Hoài Th, sinh ngày 27/7/2018 cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, anh H được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Chị Đ phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Đ và bị đơn là anh Nguyễn Vũ H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Chị Đ và anh H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đ và anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Vũ H xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa chị Đ và anh H là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Tuy nhiên, chị Đ và anh H không quan tâm xây dựng hạnh phúc, yêu thương nhau mà thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng chị Đ, anh H sống ly thân khoảng 01 năm nay và trong thời gian ly thân chị Đ và anh H không có biện pháp nào hàn gắn quan hệ

hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án chị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh H, đồng thời anh H cũng đồng ý ly hôn với chị Đ; điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đ và anh H.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Đ và anh H sống chung có 01 con chung tên Nguyễn Hoài Th, sinh ngày 27/7/2018, hiện tại cháu Thuận đang sống cùng với chị Đ. Anh H cũng đồng ý giao cháu Th cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của anh Hảo cần ghi nhận. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ và anh H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Vũ H.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Hoài Th, sinh ngày 27/7/2018 cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010222 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, chị Đào, anh Hảo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án

(Đã ký)

Tào Ngọc Phụng